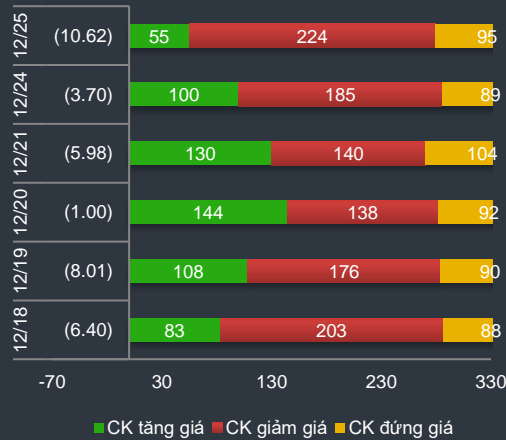


Bản tin chứng khoán

Trong số này

- Nhận định **P.1**
- Bộ lọc CP **P.2**
- Note doanh nghiệp **P.3**
- Kết quả kinh doanh Q2 **P.5**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

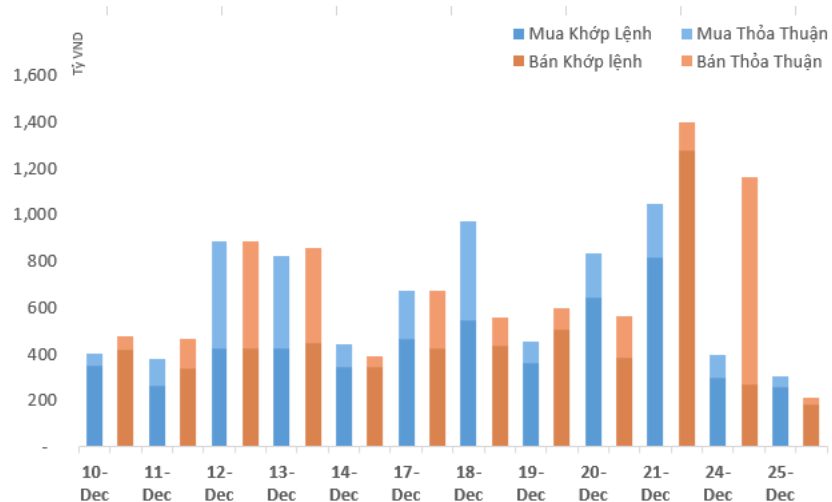
HPG	25.8
AST	22.2
PVS	22.0
VEA	11.1
SSI	10.8
GAS	9.7
KDH	7.8
DXG	7.3
VHC	6.2
ACV	5.2
VCB	5.1
VNM	(4.3)
HBC	(4.8)
NVL	(5.2)
KPF	(6.0)
FLC	(6.0)
KBC	(7.5)
VIC	(10.2)
VJC	(10.6)

Thị trường đã rơi mạnh sau khi chứng khoán Mỹ mất hơn 600 điểm hôm trước đó. Mọi nỗ lực giữ chỉ số Vnindex trên vùng 900 đều đổ vỡ và lần thứ ba trong năm chỉ số tìm lại vùng đáy cũ 880. Có thời điểm thị trường mất hơn 20 điểm cùng nhiều cổ phiếu chạm giá sàn. Tuy nhiên có thể nhận thấy lực mua bắt đáy cũng khá mạnh vì vậy thị trường không hoàn toàn diễn biến một chiều.

Nhóm cổ phiếu ngân hàng mất điểm mạnh nhất trong blue chip bao gồm TPB, VPB, BID, MBB đều mất trên -3.5%. Một số cổ phiếu ngân hàng khác như TCB, STB, VCB cũng mất điểm nặng nhưng hồi phục đáng kể cuối phiên.

Ở phiên giao dịch tăng mạnh nhưng khối ngoại lại mua bán khá ít và còn mua ròng gần 90 tỷ đồng. Nổi bật là nhóm cổ phiếu HPG, AST và PVS mua ròng hơn 20 tỷ đồng mỗi mã bên cạnh VEA, SSI, GAS, KDH. Phía bán ra ghi nhận VJC, VIC, KBC, FLC nhưng giao dịch bán ra không đáng kể.

Giao dịch khối ngoại:



Vnindex 897.94

▼ -10.62 (-1.17%)

Biến động Big Cap

CP	Vốn hóa	Giá	%
HNG	14,234	16.1	6.64
NVL	59,611	65.2	1.72
MSN	93,052	80.0	1.27
ROS	23,839	42.0	0.72
VRE	69,399	29.8	0.51
EIB	17,089	13.9	0.36
BVH	64,482	92.0	-
SAB	158,332	246.9	-
BHN	19,100	82.4	-
VIC	325,226	101.9	(0.10)
KDH	13,021	31.5	(0.16)
HPG	64,567	30.4	(0.33)
SSI	13,403	26.9	(0.56)
VCB	189,602	52.7	(0.75)
VNM	216,982	124.6	(0.80)
HDB	28,204	28.8	(0.86)
CTD	12,324	157.6	(1.01)
DHG	10,146	77.6	(1.15)
FPT	25,463	41.5	(1.19)
VHM	246,189	73.5	(1.21)
MWG	27,570	85.4	(1.27)
PNJ	15,192	93.7	(1.58)
STB	21,554	12.0	(1.65)
TCB	92,310	26.4	(1.86)
VJC	66,022	121.9	(1.93)
REE	9,488	30.6	(2.24)
PLX	64,082	55.3	(2.30)
CTG	73,351	19.7	(3.19)
GAS	164,217	85.8	(3.60)
MBB	42,561	19.7	(3.67)
BID	111,963	32.8	(3.68)
VPB	48,152	19.6	(3.69)
TPB	12,850	19.3	(3.74)



Việc hồi phục lên sát ngưỡng 900 là một điểm tích cực và tạo sự hy vọng thị trường sắp đảo chiều trong ngắn hạn. Trong lần quay lại đáy cũ của Vnindex thì nhiều cổ phiếu blue chip vẫn đóng cửa cao hơn vùng đáy thấp nhất trong năm. Điều này cho thấy những cổ phiếu tốt vẫn được kỳ vọng và ngay khi giá đã chạm các ngưỡng hỗ trợ quan trọng đã được chặn dưới mua mạnh. Các yếu tố vĩ mô trong nước hiện không đáng lo ngại bằng thị trường quốc tế trong khi những diễn biến sắp tới là khó đoán vì vậy các hoạt động giải ngân bắt đáy vùng giá thấp vẫn nên ở mức giới hạn và vẫn ưu tiên ở nhóm cổ phiếu có nền tảng cơ bản tăng trưởng trong năm.

Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Đáy thấp nhất 6 tháng	RSI	StochK	Hỗ trợ mạnh
NTC	84.1	-4.2%	-5.6	17.7	43.1	75
VCB	52.7	-4.4%	-18.1	15.7	21.9	50
STB	11.9	-4.0%	-14.0	20.8	15.9	11.8
TV2	126.0	0.8%	-16.0	39.8	47.6	123
CTD	157.6	-1.8%	-7.2	42.2	44	150
BID	32.8	-2.7%	-10.9	29.9	62.3	30
TCB	26.4	-4.0%	-12.6	15.7	28.3	26
MWG	85.4	0.1%	-13.1	37.3	69.4	80
PVS	17.6	-8.3%	-20.8	19.6	19.2	17
GAS	85.8	-8.2%	-30.8	15.0	15.2	80
VNM	124.6	-5.4%	-11.7	31.2	21.7	125
FPT	41.5	-1.2%	-10.4	22.8	24.2	40
KDH	31.5	2.6%	-9.4	69.4	84.1	30



Bộ lọc một số CP có EPS > 4,000; PE<15, ROE cao và thanh khoản > 50,000 phiên

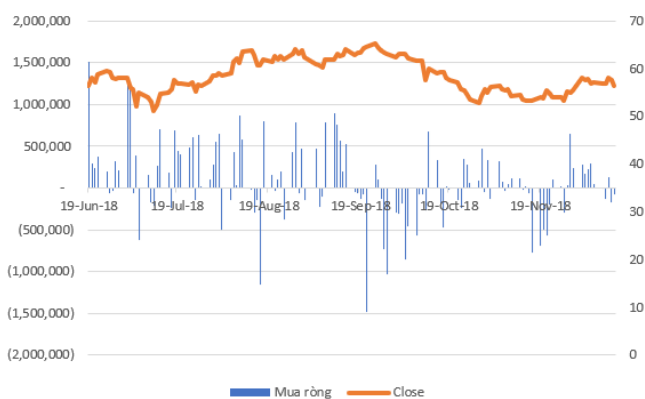
Mã CK	Sàn	Số CP lưu hành	EPS	EPS 2017	Book Value	P/E	P/Bv	ROE (%)	KLGD 3T
BMP	HOSE	81,860,938	5,666	5,677	30,410	10.02	1.87	18.83%	112,646
C32	HOSE	15,030,145	7,439	6,708	33,835	3.67	0.81	23.86%	41,899
CSV	HOSE	44,200,000	5,808	5,435	18,548	5.24	1.64	30.79%	36,856
CTD	HOSE	78,196,713	21,275	21,449	103,348	7.45	1.53	21.57%	85,523
CVT	HOSE	36,690,887	4,343	6,157	16,425	5.35	1.42	28.24%	246,034
D2D	HOSE	10,654,984	7,440	7,041	43,769	9.30	1.58	17.72%	35,843
DHG	HOSE	130,746,071	4,553	4,913	22,423	18.56	3.77	20.83%	101,728
FPT	HOSE	613,554,396	5,305	5,521	19,350	8.50	2.33	23.54%	610,558
GAS	HOSE	1,913,950,000	6,557	5,060	22,203	14.69	4.34	28.16%	554,670
GMD	HOSE	296,924,957	6,458	1,762	19,229	4.51	1.52	28.25%	1,191,416
HCM	HOSE	129,554,168	6,093	4,270	23,667	9.44	2.43	26.70%	147,062
HDG	HOSE	94,919,409	4,044	2,348	15,157	9.32	2.49	16.52%	279,706
HPG	HOSE	2,123,907,166	4,334	5,278	18,317	7.99	1.89	25.84%	4,609,174
KSB	HOSE	53,779,882	5,785	5,923	17,334	4.96	1.66	35.64%	350,539
LHG	HOSE	50,012,010	5,144	3,315	22,563	4.01	0.92	22.20%	301,333
NLG	HOSE	239,136,918	4,285	3,545	18,968	6.83	1.54	19.89%	411,040
PNJ	HOSE	167,002,773	5,648	6,705	20,835	17.35	4.70	28.41%	415,758
PTB	HOSE	48,599,441	8,482	13,292	30,402	7.53	2.10	29.00%	102,587
REE	HOSE	310,050,926	5,029	4,408	28,283	6.63	1.18	17.61%	399,725
SVI	HOSE	12,832,437	4,606	5,163	25,606	10.42	1.87	16.56%	171,868
AST	HOSE	36,000,000	4,346	4,093	14,094	15.97	4.92	31.94%	124,259
VCI	HOSE	162,999,890	5,375	5,459	23,161	9.43	2.19	24.93%	111,203
VHC	HOSE	92,301,883	13,203	6,544	40,989	7.65	2.46	38.28%	265,294
VJC	HOSE	541,611,334	10,037	11,241	22,986	13.19	5.76	47.51%	622,097
VRC	HOSE	50,000,000	4,512	1,574	16,399	4.70	1.29	27.32%	496,653
VSC	HOSE	50,112,304	5,746	4,735	31,259	7.57	1.39	16.08%	236,457
AMV	HNX	27,115,750	4,874	1,415	14,571	7.78	2.60	34.55%	119,339
CSC	HNX	20,000,000	7,360	6,629	14,413	2.60	1.33	49.53%	35,718
DGC	HNX	107,802,938	6,893	2,567	25,972	7.08	1.88	28.88%	139,909
L14	HNX	14,998,980	7,427	8,402	19,512	5.22	1.99	39.16%	63,571
NRC	HNX	12,000,000	6,200	2,694	17,465	6.58	2.34	40.74%	53,054
SRA	HNX	2,000,000	34,684	5,644	43,110	1.34	1.08	139.57%	62,946
TV2	HNX	12,313,159	21,393	36,574	51,475	5.89	2.45	45.95%	40,588
VCS	HNX	156,800,000	6,398	12,464	17,951	11.75	4.19	41.35%	316,407
NTC	UPCOM	16,000,000	11,775	8,905	26,467	7.54	3.36	47.63%	80,197



Thông tin giao dịch nhóm cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	KLGD	P/E	P/B	KL Mua	KL Bán	Room NN (đang nắm giữ)	Vốn hóa (tỷ VND)	Tỷ lệ nắm giữ	EPS	Book Value
VCB	HOSE	52.7	1,990,060	15.69	3.08	118,550	20,610	747,322,909	189,602	20.8%	3,359	17,101
CTG	HOSE	19.7	4,803,010	9.54	1.05	28,570	25,400	1,101,716,116	73,351	29.6%	2,064	18,777
BID	HOSE	32.75	1,827,680	13.45	2.08	11,310	84,480	102,910,882	111,963	3.0%	2,435	15,713
MBB	HOSE	19.7	10,576,230	8.42	1.28	-	-	432,090,274	42,561	20.0%	2,341	15,371
TCB	HOSE	26.4	3,944,540	10.53	1.87	20,000	20,000	787,033,936	92,310	22.5%	2,507	14,151
VPB	HOSE	19.6	2,234,640	7.25	1.55	-	-	570,052,382	48,152	23.2%	2,703	12,643
STB	HOSE	11.95	6,927,130	16.90	0.95	24,240	8,210	238,906,574	21,554	13.2%	707	12,614
EIB	HOSE	13.9	10,926,150	12.67	1.13	-	-	370,632,421	17,089	30.1%	1,097	12,292
HDB	HOSE	28.75	7,697,180	11.70	1.77	125,350	219,900	265,451,994	28,204	27.1%	2,458	16,264
TPB	HOSE	19.3	205,270	8.41	1.27	1,000	-	254,324,756	12,850	38.2%	2,294	15,185
SHB	HNX	7.2	4,253,300	5.52	0.54	-	15,000	114,204,631	8,662	9.5%	1,306	13,338
ACB	HNX	28.8	4,320,735	7.43	1.66	-	63	386,576,321	35,918	31.0%	3,875	17,336
NVB	HNX	8.6	5,792,720	91.58	0.81	-	-	100,275	2,560	0.0%	94	10,665
LPB	UPCOM	9.2	998,814	6.70	0.69	1,000	14,900	37,238,676	6,900	5.0%	1,374	13,423
BAB	UPCOM	20.3	7,100	16.26	1.62	-	-	1,138,530	11,165	0.2%	1,248	12,503
VIB	UPCOM	18	243,521	5.07	1.00	-	-	115,710,712	9,585	21.7%	3,548	17,928
KLB	UPCOM	9.9	16	13.81	0.87	-	-	57,001,000	3,167	17.8%	717	11,424

Mua bán ròng khối ngoại - VCB



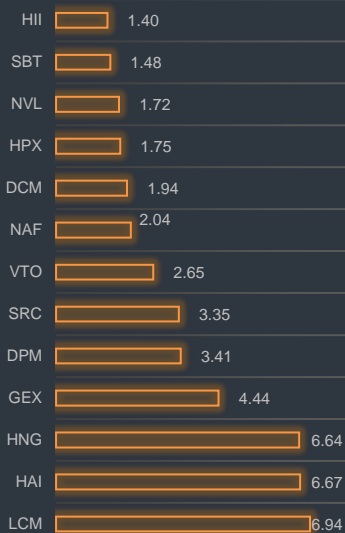
Mua bán ròng khối ngoại - STB



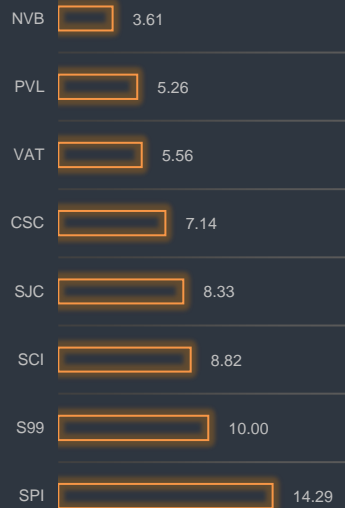
HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Cổ phiếu
Quan tâm

Top tăng giá HOSE



Top tăng giá HNX



PVD - Tổng Công ty PV Drilling – Ước đạt doanh thu 191% (5.715 tỷ đồng), nộp ngân sách nhà nước đạt 181% (560 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2018 mà PVN giao phó và dự kiến sẽ hòa vốn nếu thu được 80% tổng nợ quá hạn từ PVEP.

STB - Ngân hàng TMCP Sacombank - Năm 2018, tổng tài sản của Sacombank ước đạt 407.000 tỷ đồng, tăng 11% so với năm 2017, chất lượng tài sản cải thiện với tỷ trọng tài sản có sinh lời tăng 5% so với năm trước. Tổng thu nhập ước đạt 10.500 tỷ đồng, tăng 21% so với năm 2017, trong đó tăng trưởng thu lãi và dịch vụ cải thiện nhiều so với năm trước.

DRL - CTCP Thủy điện – Điện lực 3 - Ngày 09/1/2019 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 3 năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 10/1/2019. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 21/1/2019.

SBA - CTCP Sông Ba – Đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh quý IV/2018 với doanh thu từ sản xuất điện hơn 44,1 tỷ đồng, doanh thu dịch vụ và thu nhập khác 5,11 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 0,3 tỷ đồng.

BCG - CTCP Bamboo Capital - Nghị quyết Đại hội cổ đông lấy ý kiến bằng văn bản thông qua việc phát hành 900.000 trái phiếu chuyển đổi, mệnh giá 1 triệu đồng/trái phiếu, kỳ hạn 03 năm, lãi suất 8%/năm.

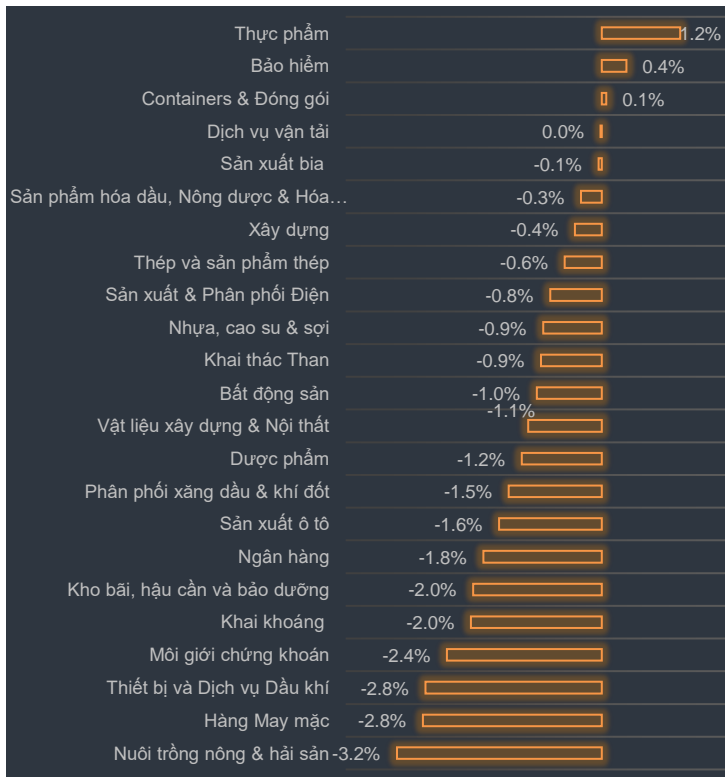
LGL - CTCP Đầu tư và Phát triển Đô thị Long Giang - Thông báo sẽ thực hiện mua đầu tư 1,02 triệu cổ phần, tương đương 51% vốn của CTCP Đầu tư bất động sản – May theu Việt Hưng.

TRA - CTCP Traphaco - Ngày 04/1/2019 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 07/1/2019. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/1/2019.

BWE - CTCP Nước – Môi trường Bình Dương – Đã thông qua phương án phát hành 200 tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ, không chuyển đổi, đáo hạn năm 2021, mệnh giá 100 triệu đồng/trái phiếu, lãi suất năm đầu tiên cố định 9,5%/năm. Thời gian thực hiện phát hành trong quý IV/2018 đến quý I/2019.

KHP - CTCP Điện lực Khánh Hòa – Đã thông qua việc bán thoái vốn toàn bộ 465.000 cổ phần sở hữu tại CTCP Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa (KCE), tương ứng tỷ lệ 31% vốn. Giao dịch dự kiến thực hiện theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh từ ngày 25/12/2018.

Tăng giảm ngành trong ngày



Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản: CSC, PVL, SZL

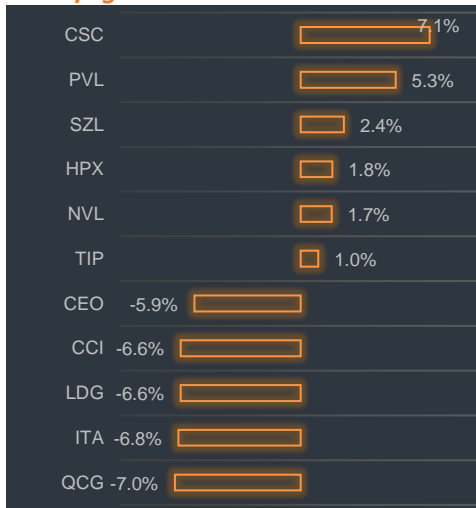
Xây dựng: S99, LUT, SIC

Dầu khí: PGS

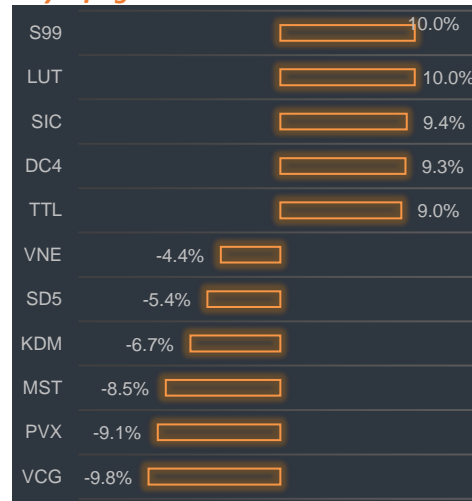
Chứng khoán:

Ngân hàng: NVB

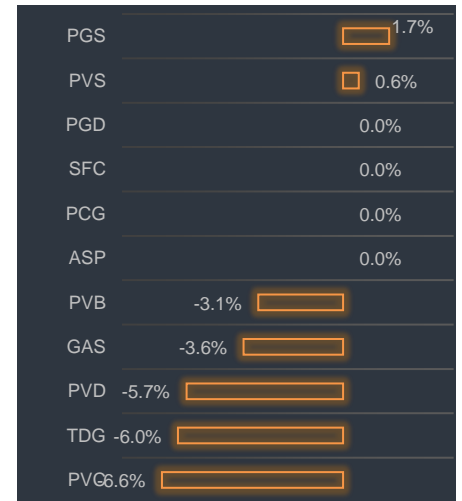
Bất động sản



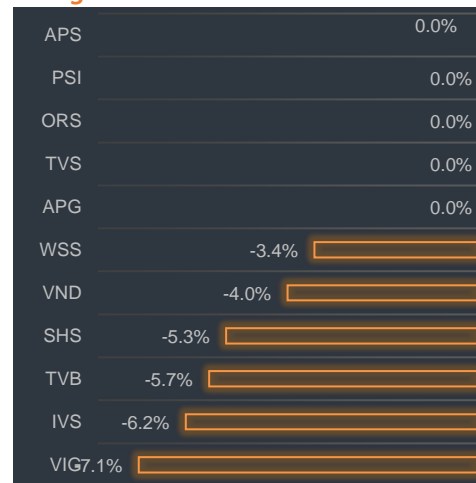
Xây dựng



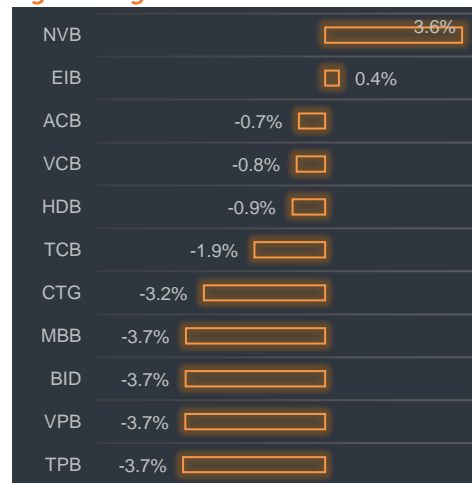
Dầu khí



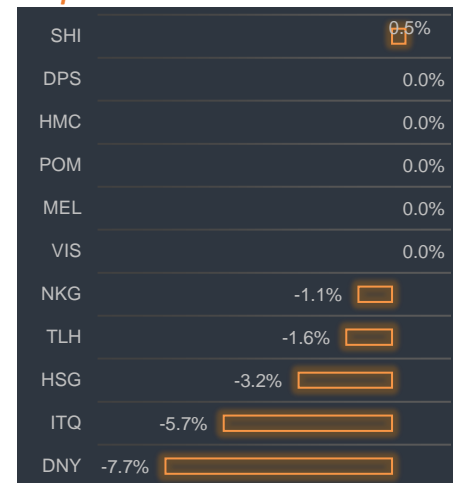
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
Tel: 0983.999.350
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh Sài Gòn

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: + (84 8) 3915 2930

Fax: + (84 8) 3915 2931